

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VGV VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VGV VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VGV VIET NAM TECHNOLOGY SOLUTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VGV TECHNOLOGY

2. Mã số doanh nghiệp: 0109154752

3. Ngày thành lập: 08/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40 ngõ 317 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
2.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc Sản xuất thuốc thú y	2100(Chính)
3.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
4.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
5.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
6.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
7.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
8.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
9.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
10.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
11.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
12.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
13.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
14.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
15.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
16.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Sản xuất plastic nguyên sinh	2013
17.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211

18.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dụng cụ y tế Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Buôn bán thuốc thú y	4649
22.	Hoạt động thú y Tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y	7500
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;	4772
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
25.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
26.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
27.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
28.	Chăn nuôi gia cầm	0146
29.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
30.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
31.	Xây dựng nhà không để ở	4102
32.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329

39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở,	4390
41.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
43.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
46.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
47.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn thực hiện dự án: lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. Lập quy hoạch xây dựng. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Quản lý dự án đầu tư xây dựng. Giám sát thi công xây dựng công trình. Kiểm định xây dựng. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	7110

48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu thuốc thú y	8299
52.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đấu giá)	4530
54.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
55.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
56.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (trừ Hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
57.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
60.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
61.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn;	5229
63.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
64.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
65.	Đúc sắt, thép	2431
66.	Đúc kim loại màu	2432
67.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
68.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
69.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
70.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
71.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
72.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
73.	Xây dựng nhà ở	4101
74.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
75.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

6. Vốn điều lệ: 23.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 230.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TỐI	Số 12A ngõ 106 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	5.000.000.000	21,740	013617074	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	5.000.000.000	21,740		
2	NGÔ THỊ THANH NHÂN	Số 31 ngõ 56 Vân Hồ 3, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	3.000.000.000	13,040	0341880094 25	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	3.000.000.000	13,040		

3	PHẠM HỒNG THÁI	Số 19 ngách 281/57 Trương Định, Phường Trương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	2.000.000.000	8,700	034072000881
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	2.000.000.000	8,700	
4	NGUYỄN BÍCH THANH	Thôn Việt Hòa, Xã Vân Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	5.000.000.000	21,740	001188011129
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	5.000.000.000	21,740	
5	NGUYỄN TIỀN TÚ	Khu 6, Xã Phú Hộ, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	3.000.000.000	13,040	132187413
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	3.000.000.000	13,040	

6	NGUYỄN TUẤN VŨ	Khu Trung tâm, Phường Bến Tắm, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Duong, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	2.000.000.000	8,700	142765832
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	2.000.000.000	8,700	
7	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	2309 Tòa D CC Imperia Garden, 203 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	4,340	0341830116 86
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	4,340	
8	NGUYỄN HUY HÙNG	Liên kề 38 dãy 6A KĐT mới Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	2.000.000.000	8,700	017390563
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	2.000.000.000	8,700	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TỐI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/04/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013617074

Ngày cấp: 19/02/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 12A ngõ 106 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 12A ngõ 106 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội